

THỰC HÀNH AI HỖ TRỢ NỘI DUNG THUYẾT TRÌNH

I. Gợi ý lời giảng và đề xuất nhiệm vụ thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị dữ liệu

Bài 9

SỰ ĐA DẠNG CỦA CHẤT

MỤC TIÊU

- Nêu được sự đa dạng của chất.
- Nêu được một số tính chất vật lí và tính chất hoá học của chất.



Xung quanh ta có nhiều chất khác nhau. Mỗi chất có những tính chất đặc trưng nào để phân biệt chất này với chất khác?

1 Chất quanh ta

Thế giới xung quanh chúng ta gồm các vật thể vô cùng đa dạng. Tùy theo cách phân loại ta có thể phân chia thành vật thể tự nhiên hay vật thể nhân tạo, vật sống hay vật không sống.... **Vật sống** có các khả năng như trao đổi chất với môi trường, lớn lên và sinh sản, ví dụ: thực vật, động vật,... **Vật không sống** không có các khả năng trên, ví dụ: các vật dụng trong gia đình, cây cầu, đồi núi,... Các vật thể được tạo thành từ một hay nhiều chất khác nhau. Ví dụ: giọt nước cất được tạo thành từ một chất là nước; cây kem được làm từ nhiều chất: nước, đường,...

Ngày nay, khoa học đã biết hàng chục triệu chất khác nhau. Nhiều chất có sẵn trong tự nhiên như trong nước, muối khoáng, dầu mỏ, đất, đá,... hoặc do con người điều chế như một số chất có trong dược phẩm, mỹ phẩm, sơn,...



a) Núi đá vôi



b) Con sư tử



c) Mũ cao su



d) Bánh mì



e) Cầu Long Biên



g) Nước ngọt có gas

Hình 9.1 Vật thể và chất quanh ta



- Quan sát Hình 9.1, cho biết đâu là vật thể tự nhiên, vật thể nhân tạo, vật không sống và vật sống.
- Hãy kể ra một số chất có trong vật thể mà em biết.

Bước 2: Viết câu lệnh cho AI

Câu lệnh 1: Với nội dung trên, hãy (1) gợi ý lời giảng cụ thể cho học sinh trong vòng 3 phút; (2) Sau đó, đề xuất một nhiệm vụ cho HS thực hiện với thời lượng 5 phút.

Câu lệnh 2: Với nội dung lời giảng trên, hãy gợi ý cho tôi prompt: Tạo ra 4 slides cho mục 1; 1 slide cho mục 2 và slide cuối chứa các câu hỏi thảo luận. Tôi muốn mô tả cho mỗi slides và gom lại thành **bản prompt thống nhất đầy đủ** được đóng gói gọn gàng trong một khung văn bản để tôi chỉ cần bấm nút sao chép cho các AI khác.

Bước 3: Rà soát và chỉnh sửa phản hồi của AI

- Rà soát chỉnh sửa nội dung lời giảng và nhiệm vụ học tập từ Câu lệnh 1.
- Rà soát chỉnh sửa các mô tả các Slides do AI cung cấp từ Câu lệnh 2.

II. Tạo Slide trên Notebook Gemini

Bước 1: Chuẩn bị dữ liệu cho AI

1. Ảnh chụp nội dung SGK hoặc tài liệu cá nhân của GV liên quan đến nội dung trình bày
2. Nội dung mô tả các Slides ở trên:

TAO BỘ SLIDE BÀI GIẢNG: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6 - BÀI 9: SỰ ĐA DẠNG CỦA CHẤT (PHẦN I: CHẤT QUANH TA)

*** PHONG CÁCH VÀ QUY TẮC THIẾT KẾ ***

- Phong cách: Hiện đại, giáo dục, sáng tạo, phù hợp học sinh THCS.
- Tông màu chủ đạo: Xanh dương và xanh lá cây (tươi sáng, mang tính khoa học/tự nhiên).
- Bố cục: Trực quan, nhiều icon minh họa, chia ô/thẻ thông tin (cards/tiles/grids) dễ đọc, hạn chế chữ dài.

SLIDE 1: TIÊU ĐỀ BÀI HỌC

- Layout: Title Slide (Trọng tâm, nổi bật)
- Tiêu đề chính: BÀI 9: SỰ ĐA DẠNG CỦA CHẤT
- Tiêu đề phụ: Mục I. Chất Quanh Ta (Thời lượng: 8 phút)
- Thẻ thông tin nhỏ: Môn Khoa học tự nhiên 6
- Minh họa: Icon khoa học (kính hiển vi, phân tử, cây cối, con vật) hoặc nền gradient xanh lá - xanh dương tươi sáng.

SLIDE 2: LỜI GIẢNG 1 - THẾ GIỚI XUNG QUANH & VẬT THỂ

- Layout: 2 cột (Trái: Nội dung chữ ngắn gọn; Phải: Hình ảnh minh họa)
- Tiêu đề slide: 1. Thế Giới Xung Quanh & Khái Niệm "Vật Thể"
- Nội dung cột trái:
 - Thế giới xung quanh: Bao gồm hàng triệu điều phong phú, đa dạng.
 - Khái niệm "Vật thể": Tất cả những gì tồn tại xung quanh chúng ta (bàn, ghế, cây cối, không khí, sông núi, con người...) đều là VẬT THỂ.
 - Câu hỏi gợi mở: Làm sao để phân loại các vật thể này một cách khoa học?

- Hình ảnh cột phải: Hình minh họa sự kết hợp giữa thiên nhiên và các công trình nhân tạo (núi rừng, cầu đường, động vật).

SLIDE 3: LỜI GIẢNG 2 - PHÂN LOẠI THEO SỰ SỐNG

- Layout: 2 thẻ so sánh song song (Side-by-side Cards)
- Tiêu đề slide: 2. Phân Loại Vật Thể Theo "Sự Sống"
- Thẻ 1 (Trái): **VẬT SỐNG** (Vật hữu sinh)
 - Đặc điểm: Có trao đổi chất với môi trường, lớn lên, sinh sản.
 - Ví dụ: Con người, động vật (con sư tử), thực vật (cây xanh), vi sinh vật.
 - Icon: Cây cối / Trái tim / Mặt trời.
- Thẻ 2 (Phải): **VẬT KHÔNG SỐNG** (Vật vô sinh)
 - Đặc điểm: Không có các đặc trưng của sự sống (không trao đổi chất, không lớn lên).
 - Ví dụ: Đồi núi, cái bàn, quyển sách, chiếc cầu.
 - Icon: Núi đá / Quyển sách / Ngôi nhà.

SLIDE 4: LỜI GIẢNG 3 - NGUỒN GỐC & CHẤT CẤU TẠO

- Layout: Grid 3 thẻ thông tin (3 Grid Tiles)
- Tiêu đề slide: 3. Nguồn Gốc & Chất Cấu Tạo
- Thẻ 1 (Vật thể tự nhiên): Có sẵn trong tự nhiên. Ví dụ: Núi đá vôi, nước biển, mùn cao su.
- Thẻ 2 (Vật thể nhân tạo): Do con người tạo ra từ nguyên liệu. Ví dụ: Bánh mì, cầu Long Biên, nước ngọt.
- Thẻ 3 (Điền cốt lõi - Cấu tạo): **MỌI VẬT THỂ ĐỀU DO CHẤT TẠO NÊN!**
 - 1 chất tạo nên vật thể (Ví dụ: Giọt nước cất).
 - Nhiều chất tạo nên vật thể (Ví dụ: Bánh mì, nước ngọt có gas).

SLIDE 5: NHIỆM VỤ THỰC HÀNH (5 PHÚT)

- Layout: Bảng phân loại + Khung ghi chú yêu cầu bài tập
- Tiêu đề slide: 🕒 Nhiệm Vụ 5 Phút: "Truy Tìm Vật Thể & Chất"
- Nội dung 1 (Bảng kết quả từ Hình 9.1 SGK):
 - | Nhóm vật thể | Các hình tương ứng trong H9.1 |
 - | --- | --- |
 - | a) Vật thể tự nhiên | Núi đá vôi (a), Con sư tử (b), Mùn cao su (c) |
 - | b) Vật thể nhân tạo | Bánh mì (d), Cầu Long Biên (e), Nước ngọt (g) |
 - | c) Vật sống | Con sư tử (b) |
 - | d) Vật không sống | Núi đá vôi (a), Mùn cao su (c), Bánh mì (d), Cầu Long Biên (e), Nước ngọt (g) |
- Nội dung 2 (Khung yêu cầu câu hỏi phụ):
 - "Yêu cầu: Chọn 1 vật thể nhân tạo bất kỳ và kể tên ít nhất 2 chất tạo nên vật thể đó!"

SLIDE 6: CÂU HỎI THẢO LUẬN & MỞ RỘNG

- Layout: Danh sách thẻ câu hỏi (Question List Cards)
- Tiêu đề slide: ❓ Câu Hỏi Thảo Luận & Mở Rộng
- Câu 1: Nước sông là vật thể tự nhiên hay nhân tạo? Trong nước sông có chứa những chất nào?

- Câu 2: Một chất có thể tạo ra nhiều vật thể khác nhau không? Lấy ví dụ với chất Thủy tinh hoặc Sắt.
- Câu 3: Tại sao chiếc lá trên cây là Vật sống, nhưng khi rụng xuống đất lại được coi là Vật không sống?
- Thách đố nhanh: Kể tên 3 vật thể trong lớp học được làm từ cùng chất nhựa (Polyme).

Lưu ý: Nếu phần mô tả trên dài, có thể đưa vào một file Word!

Bước 2: Cung cấp dữ liệu và viết câu lệnh cho Notebook Gemini

1. Bấm vào nút thêm nguồn, tải 2 tài liệu đã chuẩn bị ở bước 1 lên.
2. Viết câu lệnh: In cho tôi nguồn 2 lên đây; Hãy tạo cho tôi một **Bản trình bày** với 6 slides được mô tả như trên.

Bước 3: Rà soát và chỉnh sửa phản hồi của AI

Xem/tải Slides do Notebook AI tạo, có thể rà soát và chỉnh sửa nội dung của từng Slide.